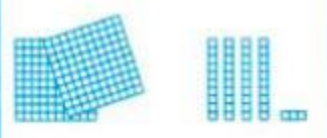


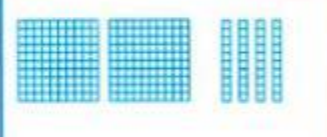


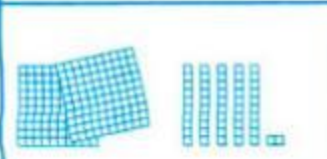


I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ

Hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị; cách đọc và viết số có ba chữ số.

	Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số
	2	4	3	243	hai trăm bốn mươi ba
	2	3	5	235	hai trăm ba mươi lăm
	3	1	0	310
	2	4	0




II. CÁC DẠNG TOÁN

Dạng 1: Đọc và viết số

- Đọc số theo thứ tự các hàng từ trái sang phải.
- Từ cách đọc số, em viết các chữ số tương ứng với các hàng rồi ghép lại để được số có ba chữ số.

Ví dụ: Đọc và viết số 243

	Trăm	Chục	Đơn vị	Viết số	Đọc số
	2	4	3	243	hai trăm bốn mươi ba

Dạng 2: Tìm số liền trước, số liền sau của một số

Số liền trước của số A là một số có giá trị bé hơn A một đơn vị

Số liền sau của số A là một số có giá trị lớn hơn A một đơn vị.

Ví dụ: Tìm số liền trước của số 756



Giải: Số liền trước của số 756 là 755

Dạng 3: So sánh các số

- Số có ít chữ số hơn thì có giá trị bé hơn.
- Hai số đều có ba chữ số, em so sánh các hàng từ trái sang phải.

Ví dụ: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm: 123....132

Giải:

$123 < 132$ (Hai số có ba chữ số, hàng trăm đều là chữ số 1; hàng chục có $2 < 3$

Vậy dấu cần điền vào chỗ chấm là dấu $<$.